CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (HSX: ABS)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	4,290 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-0.2%	**-17.3%**	**-24.1%**

ROE — Q3/24: **0.3%** | +/- YoY: ▼ 3.4%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	101 tỷ VNĐ	▼ 72.0 ▼ 41.6%	▼ 40.0 ▼ 28.4%
LN gộp	1.61 tỷ VNĐ	▼ 0.15 ▼ 8.6%	▼ 1.19 ▼ 42.6%
LN thuần	0.30 tỷ VNĐ	▼ 11.4 ▼ 97.5%	▼ 1.17 ▼ 79.9%
LN sau thuế	0.26 tỷ VNĐ	▼ 3.13 ▼ 92.3%	▼ 0.93 ▼ 78.2%

	9T 2024	YoY
DT thuần	310 tỷ VNĐ	▼ 465 ▼ 60.1%
LN gộp	4.96 tỷ VNĐ	▼ 30.8 ▼ 86.2%
LN thuần	16.3 tỷ VNĐ	▼ 19.9 ▼ 54.9%
LN sau thuế	7.11 tỷ VNĐ	▼ 17.7 ▼ 71.3%

Kết quả kinh doanh

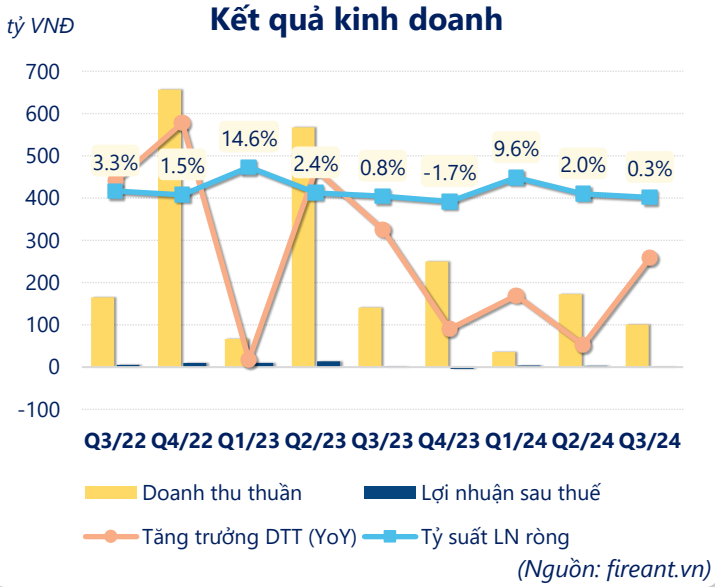

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

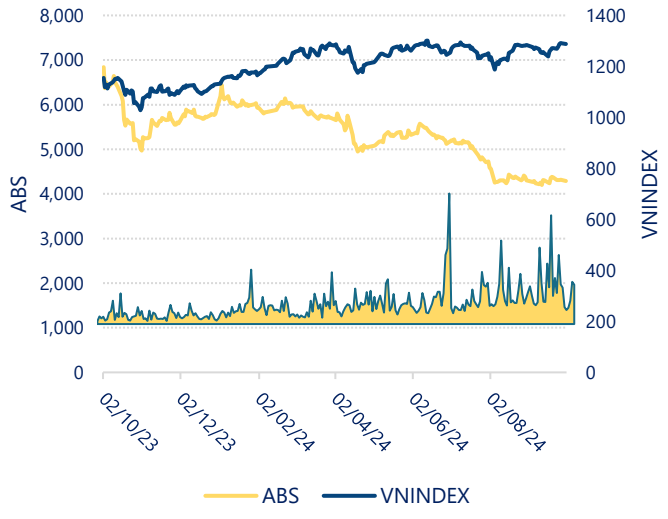

Tăng trưởng lợi nhuận

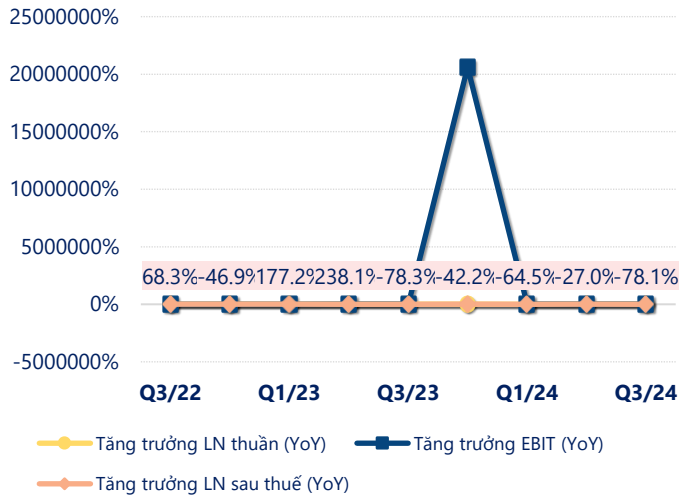

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

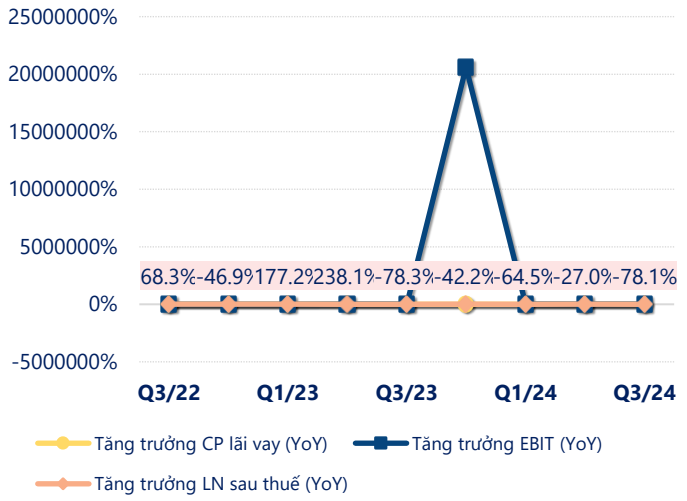

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

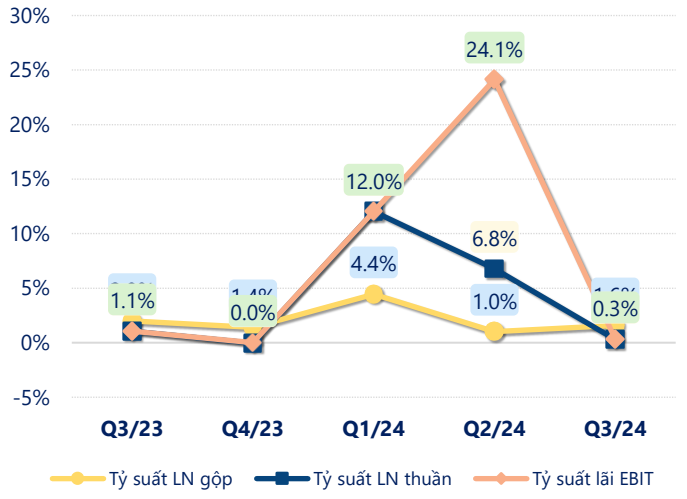

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

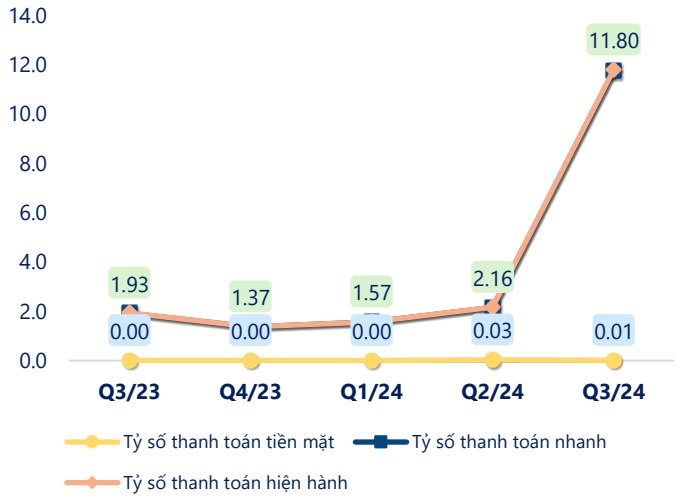

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

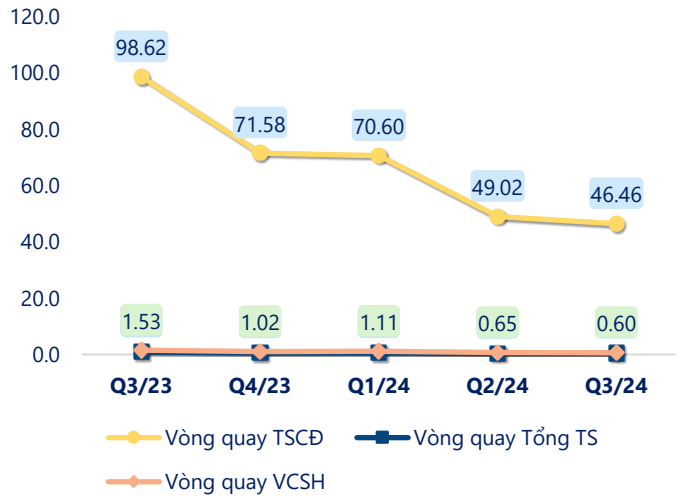

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

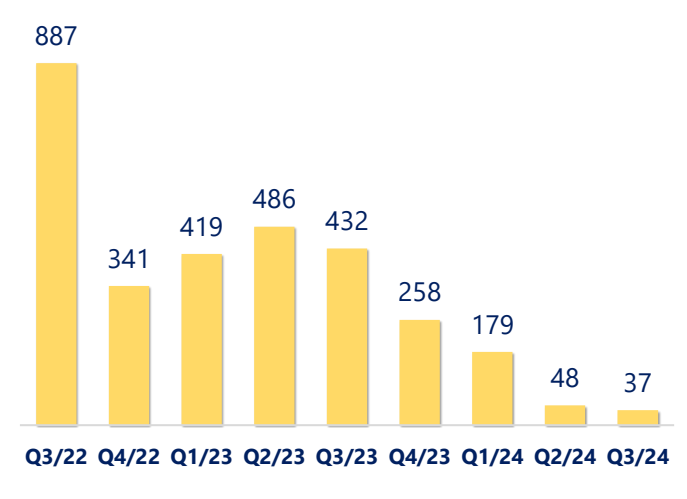

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**101**	**141**	**-28.4%**	**310**	**775**	**-60.1%**
Giá vốn hàng bán	99.4	138	-28.0%	305	739	-58.8%
Lợi nhuận gộp	1.61	2.80	-42.6%	4.96	35.8	-86.2%
Doanh thu HĐTC	2.17	0.01	21556%	28.4	93.1	-69.5%
Chi phí TC	1.11	19.6	-94.3%	33.4	60.9	-45.1%
Chi phí lãi vay	0	0.00		32.3	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.11	1.35	-17.5%	3.55	4.52	-21.4%
Chi phí QLDN	**1.26**	**-19.6**	**106%**	**-20.0**	**27.3**	**-173%**
LN thuần từ HĐKD	0.30	1.47	-79.9%	16.3	36.2	-54.9%
Lợi nhuận khác	**0.03**	**0.02**	**44.8%**	**-2.34**	**-0.54**	**-335%**
LN trước thuế	0.32	1.48	-78.1%	14.0	35.7	-60.8%
Lợi nhuận sau thuế	**0.26**	**1.19**	**-78.2%**	**7.11**	**24.8**	**-71.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.26**	**1.19**	**-78.2%**	**7.11**	**24.8**	**-71.3%**

(Nguồn: fireant.vn)

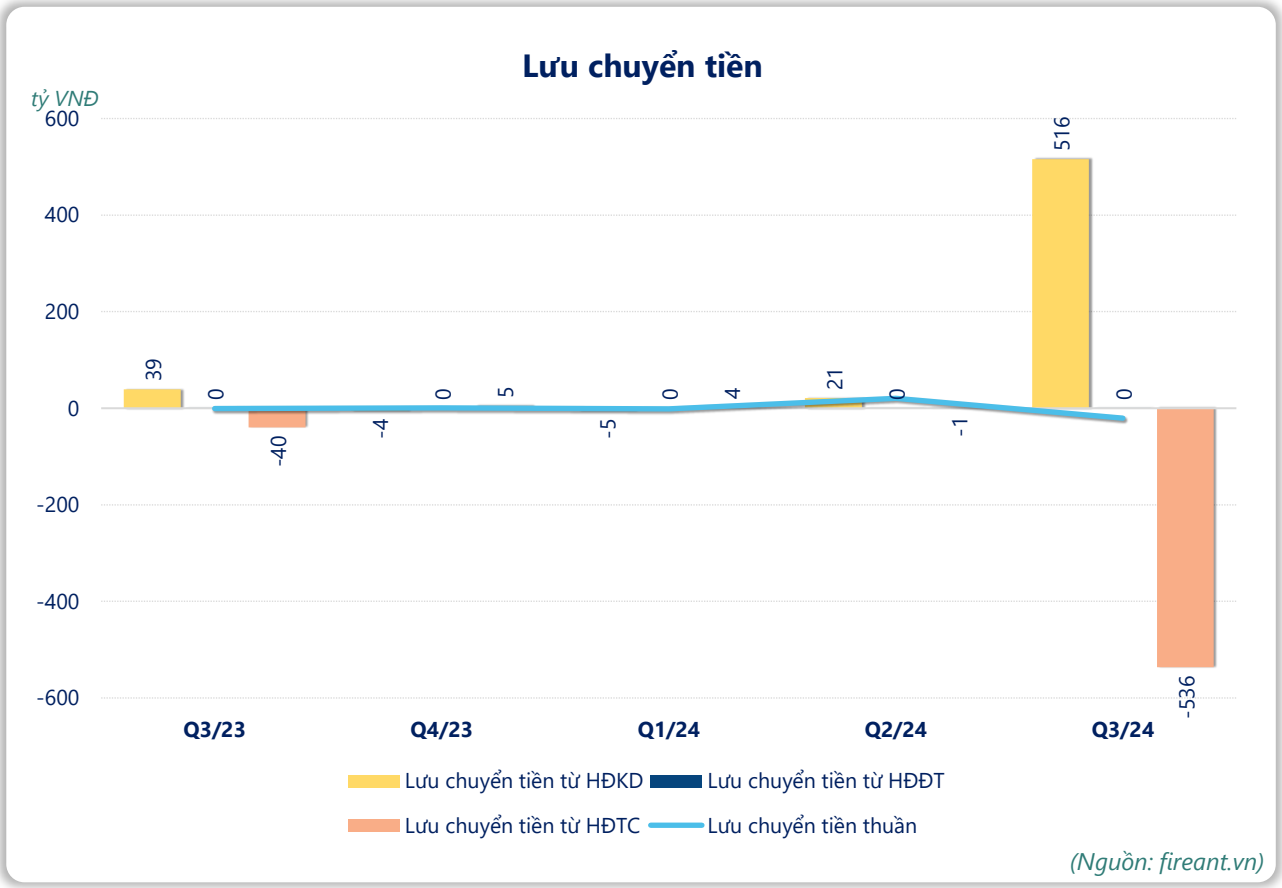

(Nguồn: fireant.vn)